

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2017/TLST-DS, ngày 30 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Vân N G

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1967 – Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Thôn 1, xã Nam Y, huyện Đ, tỉnh G.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Mai Văn T, sinh năm: 1977

Địa chỉ: 142 Lê Thánh T, phường Ia K, Tp.P, tỉnh G.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1983

Ông Đỗ Tiến B, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Làng W, xã Hà B, huyện Đ, tỉnh G

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Đỗ Tiến Ba và bà Nguyễn Thị T tự nguyện trả nợ cho Công ty TNHH MTV Vân N G 5.026,5kg cà phê rô nhân xô quy chuẩn có giá tại thời điểm hôm nay (ngày 05/01/2018 là 36.900 đồng/kg). Thành tiền là $5.026,5 \times 36.900$ đồng/kg = 185.477.850 đồng. Tổng cộng bị đơn phải trả cho nguyên đơn cho Công ty TNHH MTV Vân N G số tiền còn thiếu 185.477.850 đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm bảy mươi bảy ngàn tám trăm năm mươi đồng)

Về thời hạn trả nợ: Vào ngày 20/01/2018 bị đơn ông Đỗ Tiến B và bà Nguyễn Thị T sẽ trả dứt điểm số tiền còn nợ cho Công ty TNHH MTV Vân N G là 185.477.850 đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu bốn trăm bảy mươi bảy ngàn tám trăm năm mươi đồng)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí Dân sự sơ thẩm: phải chịu là 4.636.946 đồng (Bốn triệu sáu trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm bốn mươi sáu đồng), ông Đỗ Tiến B và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí của vụ án là 4.636.946 đồng (Bốn triệu sáu trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm bốn mươi sáu đồng)

Hoàn trả lại cho Công ty TNHH MTV Vân N G số tiền đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 5.579.000 đồng (Năm triệu năm trăm bảy mươi chín ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Viết Minh Quân